

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM BÌNH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày 06 – 3 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bé Hai

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Dương Hoàng Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Đặng Thị Bé N, sinh năm 1979 tại tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: Khóm C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H (chết) và bà Trần Thị H1; chồng Nguyễn Huy C và 02 người con (lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Kim N1, sinh năm 1994; nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Huy C, sinh năm 1975; nơi cư trú: Khóm C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Anh Nguyễn Hoàng B, sinh năm 1997; nơi cư trú: Khóm C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/10/2022, Đặng Thị Bé N cùng chồng là anh Nguyễn Huy C đi trên xe mô tô biển kiểm soát 64E1-650.86 do anh C điều khiển đi từ nhà đến cửa hàng B1 thuộc khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long để mua thực phẩm. Khi đến cửa hàng B1 thì anh C ở bên ngoài đợi còn Bé N thì đi vào trong để mua thực phẩm. Khi Bé N đi đến tủ kính chứa thịt thì thấy trên đầu tủ kính có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10 lite, bên trong ốp lưng điện thoại có 01 tờ tiền ngoại tệ (đô la Mỹ), mệnh giá 02 USD của chị Nguyễn Thị Kim N1 là nhân viên của cửa hàng Bách hóa XANH không có người trông giữ nên Bé N nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại của chị N1. Bé N đi đến lấy trộm điện thoại giấu trên người rồi đi đến quầy thanh toán tính tiền và rời khỏi cửa hàng để anh C chở về nhà. Khoảng 20 phút sau chị N1 phát hiện điện thoại bị mất trộm nên trình báo Công an. Qua trích xuất camera và làm việc thì Đặng Thị Bé N đã thừa nhận hành vi lấy trộm trên và giao nộp lại điện thoại đã lấy trộm cho Cơ quan Công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 36/KL.ĐGTS ngày 09/11/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận:

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy S10 lite đã qua sử dụng có giá bình quân là 4.500.000 đồng.

- 01 tờ tiền mệnh giá 02 đô la có giá là 48.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá: 4.548.000 đồng.

Ngày 14/11/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Đặng Thị Bé N về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với anh Nguyễn Huy C không biết việc bị cáo Đặng Thị Bé N trộm cắp tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý là có cơ sở.

Việc thu giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Nguyễn Thị Kim N1 gồm: 01 điện thoại di động S S10 lite và 01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 02 đô la.

Phản dân sự: Chị Nguyễn Thị Kim N1 đã nhận lại tài sản bị mất trộm gồm: 01 điện thoại di động S S10 lite và 01 tờ tiền ngoại tệ mệnh giá 02 đô la, chị N1 không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại Cáo trạng số: 01/CT-VKSTB ngày 19/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố bị cáo Đặng Thị Bé N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đặng Thị Bé N thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố bị cáo là đúng hành vi, không oan.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đặng Thị Bé N về tội “Trộm cắp tài sản”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Đặng Thị Bé N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 65; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Thị Bé N mức án tù từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/10/2022, tại cửa hàng B1 thuộc khóm A, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, Đặng Thị Bé N đã có hành vi lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10 lite, bên trong ốp lưng điện thoại có 01 tờ tiền

ngoại tệ (đô la Mỹ), mệnh giá 02 USD có tổng giá trị là 4.548.000 đồng của chị Nguyễn Thị Kim N1 nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi của bị cáo Đặng Thị Bé N đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo với thái độ thích thụ hưởng, lười lao động để phục vụ tiêu xài cá nhân, bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Vì vậy, cần xử lý bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo, giúp bị cáo ăn năn hối lỗi hành vi phạm tội của mình, trở thành người có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có cha ruột tham gia cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Bé N phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Thị Bé N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Thị Bé N 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm.

Thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án ngày 06/3/2023.

Giao người bị kết án Đặng Thị Bé N cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình

người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong và không yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Thị Bé N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND thị trấn Tam Bình, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo